

Quyết định tái thẩm

Số: 08/2023/HNGĐ-TT

Ngày 19/9/2023

V/v: Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Liêm;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tiến và Ông Nguyễn Văn Tào

Thư ký phiên tòa: Bà Lữ Thị Hằng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa tái thẩm xét xử vụ án “Xin ly hôn” giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Nguyễn Anh T; địa chỉ: thôn T, xã Q, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Bị đơn: chị Nguyễn Thị H; địa chỉ: thôn T, xã Q, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị H kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vợ chồng anh, chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đây là lần thứ 2 kết hôn, vì trước đó anh chị đã ly hôn, sau đó đăng ký kết hôn lại vào năm 2014. Sau khi kết hôn, anh chị phát sinh mâu thuẫn do quan điểm, tính tình không phù hợp dẫn đến việc không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên anh T yêu cầu được ly hôn với chị H. Về con chung: anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng P - sinh ngày 23/10/2010, hiện cháu P đang ở với chị H. Để ổn định cuộc sống của cháu, anh T đề nghị giao cháu P cho chị H nuôi và cấp dưỡng cho cháu mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về tài sản chung và nợ chung: anh T và chị H không có tài sản chung cũng

không có nợ chung.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 26/2015/HNGĐ-ST ngày 22/12/2015, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình quyết định:

Áp dụng Điều 131, khoản 2 Điều 199, khoản 13 Điều 202 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Anh T, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: tuyên xử cho anh Nguyễn Anh T được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: giao con chung Nguyễn Hoàng Phong – sinh ngày 23/10/2010 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Anh T đóng góp tiền nuôi con định kỳ cùng chị H, mỗi tháng 2.000.000 đồng từ tháng 12/2015 cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không giải quyết.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 27/12/2022, anh Nguyễn Anh T có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục tái thẩm đối với Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 26/2015/HNGĐ-ST ngày 22/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình vì lý do: bản án nêu trên xác định cháu Nguyễn Hoàng P sinh ngày 23/10/2010 là con chung của anh T và chị H. Nhưng kết quả giám định AND ngày 17/10/2022 của Công ty TNHH L thì cháu P và anh T không cùng huyết thống cha - con.

Tại Quyết định kháng nghị tái thẩm số 06/2023/KN-HNGĐ ngày 10/8/2023, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục tái thẩm, hủy bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm nêu trên đối với “2. Về phần con chung”; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa tái thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận Quyết định kháng nghị tái thẩm số 06/2023/KN-HNGĐ ngày 10/8/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị H được Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn năm 2013. Đến năm 2014, anh chị đăng ký kết hôn lại tại UBND xã Q, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn, anh chị phát sinh mâu thuẫn do quan điểm, tính tình không phù hợp dẫn đến việc không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên anh T yêu cầu được ly hôn với chị H.

[2]. Quá trình chung sống, anh chị có con chung là cháu Nguyễn Hoàng P - sinh ngày 23/10/2010, hai bên thống nhất giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh T tự nguyện đóng góp tiền nuôi con định kỳ cùng chị H, mỗi tháng 2.000.000 đồng từ tháng 12/2015 cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi.

[3]. Ngày 17/10/2022, anh T nhận được kết quả giám định AND của Công ty TNHH L xác định cháu P và anh T không cùng huyết thống cha – con. Sau khi nhận được đơn của anh T, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã uỷ thác cho TAND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tiến hành lấy lời khai của chị Nguyễn Thị H. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 13/7/2023, chị H xác định việc anh T tiến hành giám định AND chị có biết và kết quả giám định anh T cũng đã gửi cho chị. Do đó, chị H nhất trí về việc anh T cho rằng cháu P không phải là con của anh T và chị đề nghị giải quyết để không công nhận anh T là cha đẻ của cháu P để mẹ con chị ổn định cuộc sống.

[4]. Như vậy, đây là tình tiết mới mà Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình không thể biết được trong quá trình giải quyết vụ án, có thể làm thay đổi cơ bản nội dung của bản án sơ thẩm. Để đảm bảo việc thực hiện thủ tục khai sinh, hộ tịch của cháu Nguyễn Hoàng P, cũng như vấn đề con chung của anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị H, cần phải hủy Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 26/2015/HNGĐ-ST ngày 22/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đối với “*phần con chung*” để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 352; khoản 2 Điều 356 và Điều 357 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Hủy Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 26/2015/HNGĐ-ST ngày 22/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình về “*phần con chung*”. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

2. Quyết định tái thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng tái thẩm ra Quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT III);
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- TAND Tp Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (02 bản kèm hồ sơ vụ án);
- Chi cục THA DS Tp Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu các Phòng: GDKT I (03 bản), HC-TP; VT.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Liêm